

Bản án số: 46/2020/HSST
Ngày 30 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Khánh Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Thân

Ông Nguyễn Thành Lâm

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Anh Xuân Ngọc, là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Hoàng Phúc Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020. Tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn C, sinh ngày 19/01/1994 tại huyện B, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T1 và bà Lê Thị T2; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020, đến ngày 05/6/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Công H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu 4, xã S, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công H cùng Nguyễn Trung N là những đối tượng nghiện ma túy, có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau và thường cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng. Trong một lần đi mua ma túy ở cầu Đồng Quang thuộc xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, H và N có gặp và làm quen với Ngô Văn C cũng là người nghiện ma túy rồi hai bên đã cho nhau số điện thoại để tiện liên lạc khi cần thiết. Khoảng 18 giờ ngày 31/5/2020, H và N rủ nhau mỗi người góp 200.000đ, được 400.000đ để đi mua ma túy về sử dụng. H cầm tiền sau đó dùng chiếc điện thoại di động Mastel lắp sim số

0962.186.x4x của mình gọi đến số điện thoại 0368.383.3xx của C hỏi mua của C 400.000đ tiền ma túy Heroin thì C đồng ý và bảo với H là khi nào có ma túy C sẽ gọi lại cho H. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, C gọi lại cho H, bảo H mang tiền lên đầu cầu Đồng Quang thuộc khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy đưa cho C để C đi mua ma túy. Sau đó, H cùng N đi đến cầu Đồng Quang gặp C, tại đây H đưa tiền cho C (C không biết H và N góp tiền mua ma túy). C cầm tiền rồi bảo H đứng đợi C ở đó, còn C thuê một người chở xe ôm C không biết tên tuổi, địa chỉ ở đầu cầu Đồng Quang thuộc xã Minh Quang, huyện B chở C đến xã Sơn Đà, huyện B để mua ma túy về bán cho H. Tại đây, C gặp và mua của một người nam giới tên Cường, làm nghề lái xe ôm (C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của anh ta) 02 gói ma túy heroin với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C đi đến một nơi vắng vẻ, ít người qua lại rồi lấy 02 gói ma túy vừa mua được ra chia ra làm 04 gói (02 gói được gói bằng giấy trắng hai mặt có dòng kẻ, 02 gói được gói bằng giấy chống ẩm bao thuốc lá), sau đó C thuê xe ôm đem theo số ma túy mua được về cầu Đồng Quang để bán cho H. C xuống xe tại đầu cầu thuộc xã Minh Quang, huyện B, thành phố Hà Nội rồi đi bộ sang đầu cầu thuộc xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ gặp H và đưa cho H 02 gói ma túy được gói bằng giấy chống ẩm bao thuốc lá, 02 gói ma túy còn lại C cất trong người và mang về nhà mình. Về phần H, sau khi mua được ma túy H cùng N mang về đầu cầu Đảo Ngọc Xanh thuộc khu phố, thị trấn Thanh Thủy rồi lấy 01(một) gói ra cùng nhau pha chế và sử dụng hết, còn 01 gói thì H mang về nhà H. Đến khoảng 9 giờ ngày 01/6/2020, H mang gói ma túy cùng 01 xi lanh và 01 ống Novocain đến bia Thanh Niên thuộc khu 10, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy lấy ra pha chế và sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Khi H đang sử dụng ma túy thì hành vi của H bị Công an huyện Thanh Thủy phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ lời khai của H và N cùng các tài liệu điều tra khác, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Văn C. Quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp C tự giác giao nộp 02 (hai) gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng hai mặt có dòng kẻ, bên trong 02 gói giấy đều có chứa chất bột cục màu trắng (C khai là ma túy Heroine), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen đã cũ lắp sim số 0368.383.3xx. Cơ quan Công an đã niêm phong gói chất bột, cục màu trắng thu giữ của Ngô Văn C. Về 02 gói ma túy C giao nộp khi Cơ quan Công an thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với C, C khai nhận tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 02/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với dung dịch màu hồng bám dính bên trong 01 xi lanh nhựa, loại 3ml/cc thu giữ của Đình Công H và số chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói giấy có màu trắng hai mặt có dòng kẻ thu giữ của Ngô Văn C. Tại bản Kết luận giám định số 569/KLGD ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Tìm thấy ma túy Heroine trong dung dịch màu hồng bám dính trong xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc được niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Đình Công H gửi đến giám định.

Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy (niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ của Ngô Văn C) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,056 gam.

Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, bên trong bóm dính dung dịch màu hồng và 0,031 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong lần lượt trong 02 bì giấy được đánh số 01, 02, bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSTT ngày 17/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020, đến ngày 05/6/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị giải quyết về vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

2. Về nội dung:

[1] Tại phiên toà, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên toà hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 31/5/2020, tại khu 11, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Ngô Văn C đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine cho Đinh Công H với giá 400.000đ. Ngoài ra, Ngô Văn C còn có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,056 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguồn gốc rễ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến việc duy trì trật tự trị an trên địa bàn, gây nên sự bất bình lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Trước lần phạm tội này bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên cần thiết áp dụng hình phạt tù giam để có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo làm công việc lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) bì niêm phong số 569/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định; 01 vỏ ống novocaine; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Đây là những vật cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO A5s màu đen đã cũ lắp sim số 0368.383.3xx thu giữ của Ngô Văn C; 01 (một) điện thoại di động Masstel màu đen đã cũ lắp sim số 0962.186.x4x thu giữ của Đinh Công H. Đây là các tài sản dùng làm phương tiện giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu 02 chiếc điện thoại để bán phát mại sung ngân sách nhà nước và tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim.

Cần truy thu của bị cáo Ngô Văn C số tiền thu lợi bất chính do bán ma túy là 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

[4] Về nguồn gốc số ma túy C có được để bán cho H và tàng trữ nhằm mục đích để bán, C khai mua của một người nam giới tên Cường ở xã Sơn Đà, huyện B thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, C không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của người này ở đâu, ngoài lời khai của C ra thì không có chứng cứ nào khác chứng minh. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[5] Đối với Đinh Công H và Nguyễn Trung N, là những người đã cùng nhau góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy mua được thì H và N đã sử dụng hết, nên Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và N về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

[6] Đối với những người lái xe ô tô chở Ngô Văn C đi mua và bán ma túy, C không biết tên tuổi những của những người này, và khi thuê họ chở đi mua, bán ma túy C cũng không nói cho họ biết, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Thủy tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020 đến ngày 05/6/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ngô Văn C.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 569/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định; 01 vỏ ống novocaine; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 thẻ sim số 0368.383.3xx; 01 thẻ sim số 0962.186.x4x.

Tịch thu để bán phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO A5s màu đen đã cũ của Ngô Văn C; 01 điện thoại di động Masstel màu màu đen đã cũ của Đinh Công H.

(*Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020*).

Truy thu của bị cáo Ngô Văn C số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QL&NVLQ
- VKSND huyện Thanh Thủy,
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- UBND xã T,
- huyện B, thành phố Hà Nội (TB);
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Khánh Vinh